

Trường Thọ, ngày 14 tháng 2 năm 2025

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường Mầm non Trường Thọ
Năm học 2024-2025

* Thời gian: 14 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 2 năm 2025

* Địa điểm: Hội trường Trường mầm non Trường Thọ

* Thành phần:

1. Chủ trì: Bà Đào Thị Thu Hương; Chức vụ: Chủ tịch HĐ tự đánh giá CDS

2. Thư ký: Bà Nguyễn Thị Chi; Chức vụ: Thư ký HĐ

3. Thành phần khác: Các thành viên trong HĐ tự đánh giá CDS

Thực hiện Kế hoạch số 364/KH-PGDĐT ngày 30/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) huyện An Lão về triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non năm học 2024 -2025, Trường mầm non Trường Thọ đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

Tiêu chí	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
1	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)					KH, QĐ, Phân công (ĐC Thu Hương-HT)
2	Triển khai ứng dụng (1) quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/ mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:	60				https://edoc.smas.edu.vn/auth/login (Lan Hương-PHT: II. HSQL HĐ GD (ĐC Tổ_PHT: III. HS QLHD CS,ND và AT
	- Quản lý thông tin trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		5 điểm	Mức độ 1: Dưới 20 điểm	5	https://truong.haiphong.edu.vn/MN/DSHocSinh.aspx (ĐC Nguyễn Yến - CSDL)
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		5 điểm	Mức độ 2: Từ 20-45 điểm	5	https://truong.haiphong.edu.vn/MN/DSHocSinh.aspx (ĐC Nguyễn Hằng - CSDL)

Tiêu chí	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		5 điểm	Mức độ 3: Trên 45 điểm	5	https://haiphong.qldb.vn/View/employee/employeeProfileList (Đ/C Lan Hương - QLCB)
	- Quản lý thông tin y tế trường học. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		5 điểm		5	https://edoc.smas.edu.vn/dashboard (ĐC Tô -PHT- III.3. Hồ sơ y tế trường học)
	- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		5 điểm		5	https://pegdhaiphong.eitsec.edu.vn/dieutra (Đ/c Nguyễn Hằng - GV-PCGDXM)
	- Quản lý thông tin tài sản, tài chính. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		3 điểm		3	https://haiphong.qldb.vn/View/employee/employeeProfileList (Đ/c Lan Hương - KT)
	- Quản lý văn bản điện tử. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		3 điểm		3	https://qlvb.hpnet.vn/ (Đ/c Thu Hương - HT)
	- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hàng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		7 điểm		7	https://docs.google.com/spreadsheets/d/115zErzUeCbQuGO9WZdofmzK_GHDoLCAC/edit?usp=sharing&ouid=105866358741339645725&rtfpof=true&sd=true&usp=embed_facebook (Đ/c Tô - PHT)
	- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		7 điểm		7	https://edoc.smas.edu.vn/auth/login (Lan Hương-PHT: II. QLHD GD)
	- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu</i>		7 điểm		6	https://mtruongtho.haiphong.edu.vn https://docs.google.com/spreadsheets/d/1N7Y-NB5GE1g171PdO26eVZW1evxpSA02/edit?usp=sharing&ouid=10

Tiêu chí	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	<i>của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>					2275238062879199238&rtopof=true&sd=true Link trang mạng các nhóm lớp (Đ/c Hải Yến -TTCM)
	- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		2,5 điểm		2,25	https://docs.google.com/spreadsheets/d/1N7Y-NB5GE1g171PdO26eVZW1evxpSA02/edit?usp=sharing&ouid=102275238062879199238&rtopof=true&sd=true Đường Link các trang mạng của các nhóm lớp (Đ/c Hải Yến -TTCM 5 tuổi)
	- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý) <i>(Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)</i>		5,5 điểm		5,25	https://truong.haiphong.edu.vn/MN/DSHocSinh.aspx Đ/c Nguyễn Yến-CSDL ngành
	- Ban hành, quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ					Điều kiện bắt buộc (Quy chế, VB, minh chứng) (Đ/c Thu Hương -HT)
	Triển khai dịch vụ trực tuyến: - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 4 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		4 điểm	Mức độ 1: dưới 4 điểm	4	https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/ (Đ/c Nguyễn Hằng-Tuyển sinh đầu cấp)
	- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>	12	4 điểm	Mức độ 2: Từ 4-8 điểm Mức độ 3: Trên 8 điểm	4	https://docs.google.com/spreadsheets/d/1N7Y-NB5GE1g171PdO26eVZW1evxpSA02/edit?usp=sharing&ouid=102275238062879199238&rtopof=true&sd=true Đường Link các trang mạng của các nhóm lớp (Đ/c Hải Yến -TTCM 5 tuổi)

Tiêu chí	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Điểm đạt	Ghi chú minh chứng
	- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		4 điểm		4	https://bill.yoyoschool.vn/ (Đ/c Ánh Tuyết- KT: YOYOSCHOOL)
	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. <i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)</i>	20	10 điểm	Mức độ 1: dưới 3 điểm Mức độ 2: Từ 3-6 điểm	9	- Sử dụng các phần mềm(edoc, misa, yoyo, Padlet... - Sử dụng đúng cách các trang mạng xh: 100% - Sử dụng các phần mềm xây dựng thiết bị dạy học số: 85%
	- Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. <i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)</i>		10 điểm	Mức độ 3: Trên 6 điểm		9
	Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có công kết nối Internet) <i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05% - 10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)</i>	8	4 điểm	Mức độ 1: dưới 3 điểm Mức độ 2: Từ 3-6 điểm Mức độ 3: Trên 6 điểm	4	- Tivi: 18/18 phòng học - Máy tính: 38/38 Gv - Văn phòng: 6/6 (HT,PHT, KT, NVND) - Loa vi tính: 18 lớp - Loa to: 2 bộ 2 khu
	-Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non. <i>(Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: Tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng 02 điểm; không có máy: 0 điểm)</i>		4 điểm			4
		100			97,5	

*** Tự nhận xét, đánh giá:**

- Ưu điểm:

- + Ban giám hiệu đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm và theo giai đoạn
- + Tổ chức các buổi tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên.
- + Triển khai xây dựng quy chế bảo mật dữ liệu số trong nhà trường.
- + Trường đã có wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên 2 khu trường, kết nối ổn định.
- + Triển khai các phần mềm để quản lý học sinh, giáo viên.
- + Giáo viên sử dụng án điện tử rộng rãi
- + Áp dụng phần mềm hỗ trợ giảng dạy: PowerPoint, Canva... phần mềm học trực tuyến.
- + Chia sẻ video bài giảng, tài liệu trên nền tảng số (Zalo nhóm lớp, pdlet, website trường).
- + Thông tin trẻ em, sức khỏe, điểm danh được cập nhật trên hệ thống CSDL ngành
- + Phụ huynh có thể theo dõi hoạt động của con qua các ứng dụng số.
- + Máy tính, Tivi phục vụ giảng dạy được trang bị đầy đủ.
- + 100% giáo viên sử dụng các phần mềm CNS như: Edoc, Misa, temmis....

- Tồn tại, hạn chế:

- + Thiếu thiết bị cho giáo viên ứng dụng công nghệ số
- + Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ
- + Chưa khai thác hết tiềm năng của các nền tảng số
- + Kỹ năng sử dụng công nghệ của giáo viên chưa đồng đều.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Buổi tự đánh giá kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/2/2025

THƯ KÝ

CÁC THÀNH VIÊN KHÁC

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, đóng dấu ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Chi

Nguyễn Thị Lan Hương

Đào Thị Thu Hương

Phan Thị Tố

Trịnh Thị Hà

Vũ Thị Thanh

Nguyễn Thị Yên

Phạm Thị Hải Yến

Nguyễn Thị Ngọc Tuyết

Nguyễn Thị Hằng

Trịnh Ánh Tuyết